

Số: /QĐ-HĐND

Thanh Hóa, ngày tháng 6 năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Danh mục văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh được giao quy định chi tiết và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên**

### THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2026 về việc quyết định Danh mục văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh được giao quy định chi tiết và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; Báo cáo thẩm tra số 908/BC-BPC ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thống nhất của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại văn bản xin ý kiến,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh được giao quy định chi tiết và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên (có Phụ lục Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo các văn bản theo Danh mục kèm theo Quyết định này đảm bảo theo quy định, tiến độ đề trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 xem xét, quyết định.

Giao các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện thẩm tra, giám sát việc xây dựng, ban hành Nghị quyết bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Ủy ban nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Đồng chí Chủ tịch HĐND tỉnh (b/c);
- Các PCT HĐND tỉnh;
- Các Ủy viên Thường trực HĐND tỉnh;
- Các VP: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Lê Tiến Lam**

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ NỘI DUNG GIAO QUY ĐỊNH  
THUỘC THẨM QUYỀN BAN HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐND ngày tháng 6 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

STT	Tên văn bản giao quy định	Hiệu lực của văn bản giao quy định	Điều/ Khoản /Điểm (nội dung giao)	Tên VBQĐCT hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan trình VBQĐCT hoặc nội dung giao quy định	Cơ quan phối hợp (nếu có)	Thời hạn trình thông qua/ban hành	Cơ quan đề xuất
<b>I. DANH MỤC VĂN BẢN ĐƯỢC GIAO QUY ĐỊNH CHI TIẾT: 11</b>								
1	Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức	28/10/2025	Khoản 3 Điều 8: Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chủ động trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.	Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tài chính	Sở, ban ngành liên quan; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.	Tháng 7/2026	Sở Tài chính (Công văn số 2363/STC-HCSN ngày 11/3/2026)
2	Thông tư số 143/2025/TT-BTC ngày 31/12/2026 hướng dẫn mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định	01/01/2026	Theo quy định tại điểm đ, điểm e, điểm g khoản 3 Điều 2, các mức chi được quy định là mức tối đa. Theo đó, Hội đồng nhân dân tỉnh (hoặc cơ quan được phân cấp) có thẩm quyền quy định mức chi cụ thể phù hợp với dự toán ngân sách	Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tài chính	Sở, ban ngành liên quan; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Tháng 6/2026	Sở Tài chính (Công văn số 2363/STC-HCSN ngày 11/3/2026)

	chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng			hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.				
3	Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước	18/5/2026	Khoản 1 Điều 33 quy định: Đối với chi tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức hội nghị quốc tế Căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể tiếp khách nước ngoài, tổ chức các hội nghị quốc tế tại Việt Nam đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để thực hiện cho phù hợp nhưng không vượt mức chi quy định tại Thông tư này.	Nghị quyết quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tài chính	Sở, ban ngành liên quan; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Tháng 7/2026	Sở Tài chính (Công văn số 3677/STC-HCSN ngày 09/4/2026)
4	Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam, chế độ chi	18/5/2026	Khoản 2 Điều 33 quy định: Đối với chi tiếp khách trong nước Căn cứ vào khả năng nguồn kinh phí và giá cả thực tế, Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang	Nghị quyết quy định các mức chi cụ thể tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tài chính	Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp; các Sở, ban ngành liên quan; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Tháng 7/2026	Sở Tài chính (Công văn số 3677/STC-HCSN ngày 09/4/2026)

	tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam và chế độ tiếp khách trong nước		Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan nhà nước khác ở trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quy định các mức chi cụ thể tiếp khách trong nước đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý đề thực hiện cho phù hợp, đảm bảo tiết kiệm, chống lãng phí.					
5	Luật Dân số số 113/2025/QH15	01/7/2026	Điểm a khoản 3 Điều 14 Luật Dân số năm 2025: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quy định: a) Mức hỗ trợ cao hơn mức hỗ trợ do Chính phủ quy định;	Nghị quyết quy định về mức hỗ trợ khi sinh con trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Y tế	Sở Tài chính	Tháng 6/2026	Sở Y tế (Công văn số 1322/SYT-VP ngày 10/02/2026)
6	Luật Dân số số 113/2025/QH15	01/7/2026	Khoản 2 Điều 20 quy định: Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ và khả năng cân đối ngân sách, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định việc hỗ trợ kinh phí tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn	Nghị quyết quy định hỗ trợ kinh phí tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Y tế	Sở Tài chính	Tháng 6/2026	Sở Y tế (Công văn số 1322/SYT-VP ngày 10/02/2026)

7	Luật Dân số số 113/2025/QH15	01/7/2026	Điều b khoản 2 Điều 21 quy định: Chính quyền địa phương cấp tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, quyết định việc mở rộng phạm vi, bổ sung đối tượng và mức hồ khám sàng lọc bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh	Nghị quyết quy định phạm vi, đối tượng và mức hồ khám sàng lọc bệnh bẩm sinh trước sinh và sơ sinh trên địa bàn Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Y tế	Sở Tài chính	Tháng 6/2026	Sở Y tế (Công văn số 1322/SYT-VP ngày 10/02/2026)
8	Luật Dân số số 113/2025/QH15	01/7/2026	Khoản 3 Điều 22 quy định: Căn cứ tình hình thực tiễn, chính quyền địa phương cấp tỉnh quyết định triển khai thực hiện hỗ trợ phương tiện tránh thai, chi phí dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; xã thuộc khu vực biên giới đất liền	Nghị quyết quy định về hỗ trợ phương tiện tránh thai, chi phí dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; xã thuộc khu vực biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Y tế	Sở Tài chính; Sở Dân tộc và Tôn giáo	Tháng 6/2026	Sở Y tế (Công văn số 1322/SYT-VP ngày 10/02/2026)
9	Luật Dân số số 113/2025/QH15	01/7/2026	Khoản 5 Điều 27: Chính quyền địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình hoặc theo phân cấp thực hiện quản lý nhà nước về công tác dân số. Chính	Nghị quyết hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi chưa có thẻ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Bảo hiểm xã hội	Sở Y tế	Tháng 6/2026	Sở Y tế (Công văn số 1322/SYT-VP ngày 10/02/2026)

			quyền địa phương cấp tỉnh quyết định việc hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người cao tuổi chưa có thẻ bảo hiểm y tế căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.					
10	Luật Giám định tư pháp năm 2025	01/5/2026	Khoản 4 Điều 41 quy định: Bộ, cơ quan ngang Bộ, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố căn cứ khả năng, điều kiện thực tế của Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương quy định chế độ, chính sách khác để hỗ trợ người giám định tư pháp, thu hút chuyên gia, tổ chức có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp.	Nghị quyết quy định chế độ, chính sách khác để hỗ trợ người giám định tư pháp, thu hút chuyên gia, tổ chức có năng lực tham gia hoạt động giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Tư pháp	Công an tỉnh	Tháng 9/2026	
11	Luật sửa đổi, bổ sung 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	01/01/2026	Điểm a khoản 17 Điều 3 (sửa đổi, bổ sung Điều 80 Luật Chăn nuôi) : a) Sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 1 như sau: “h) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khu vực không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Nghị quyết quy định khu vực không được phép chăn nuôi, quyết định vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ khi di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Môi trường	các Sở, ban ngành liên quan; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh	Tháng 12/2026	

khỏi khu vực không được phép chăn nuôi”.

## II. DANH MỤC VĂN BẢN ĐƯỢC GIAO QUY ĐỊNH CÁC NỘI DUNG KHÁC: 3

1	<p>Thông tư số 117/2025/TT-BTC ngày 16/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ chức các giải thi đấu thể thao tại Việt Nam</p>	30/01/2026	<p>Khoản 1 Điều 7 quy định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quy định các mức chi cụ thể để tổ chức các giải thi đấu thể thao do địa phương tổ chức để thực hiện cho phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tình hình thực tế và tính chất của từng giải.</p>	<p>Nghị quyết quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với việc và tham gia các hội thi, liên hoan, các giải thể thao quần chúng, phong trào, cộng đồng các cấp của tỉnh Thanh Hóa</p>	<p>Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p>	Sở Tài chính	Tháng 6/2026	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (Công văn số 1873/SVHT TDL-QLTATT ngày 02/4/2026</p>
2	<p>Nghị định số 349/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ ban hành Nghị định quy định chế độ, chính sách đối với thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu</p>	15/02/2026	<p>Khoản 2 Điều 21 quy định: Trách nhiệm của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Triển khai thực hiện Nghị định này và ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi cho thành viên đội thể thao thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương</p>	<p>Nghị quyết quy định chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi cho thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa</p>	<p>Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch</p>	Sở Tài chính	Tháng 6/2026	<p>Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (Công văn số 1873/SVHT TDL-QLTATT ngày 02/4/2026</p>

3	<p>Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030</p>	11/12/2025	<p>Khoản 1 Điều 3 quy định: Giao Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:</p> <p>1. Xây dựng kế hoạch bảo đảm sát nhu cầu thực tế và cân đối, bố trí ngân sách địa phương, huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện Chương trình trên địa bàn, phân đầu hoàn thành mục tiêu của Chương trình đã được phê duyệt; không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản; bố trí ngân sách địa phương để ủy thác thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua hệ thống Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh, thành phố;</p>	<p>Nghị quyết ban hành chính sách khuyến khích xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2026-2030</p>	<p>Cơ quan trình: UBND tỉnh Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>Sở Tài chính, UBND các xã, phường</p>	<p>Tháng 6/2026</p>	<p>Sở Nông nghiệp và Môi trường (Công văn số 2233/SNNMT-QLĐĐ ngày 10/02/2026)</p>
---	--	------------	---	--	---	--	---------------------	---